

CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE

---oOo---

Số: 15/2021/CV-CK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---oOo---

V/v : “Công bố Biên bản và Nghị quyết họp
ĐHĐCĐ thường niên 2021; Điều lệ Công ty và các
quy chế ban hành theo nghị quyết này”

Bình Dương, ngày 29 tháng 04 năm 2021

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM**

Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE

Mã chứng khoán: KMR

Địa chỉ trụ sở chính: KP 1B, Phường An Phú, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương

Điện thoại: 0274 3791 038

Fax: 0274 3791 037

Người thực hiện công bố thông tin: Shin Young Sik

Địa chỉ: Công ty cổ phần Mirae

Điện thoại: 0274 3791 038

Fax: 0274 3791 037

Loại thông tin công bố 24 giờ ☐ 72 giờ ☐ bất thường ☐ theo yêu cầu ☐ định kỳ: ☒

Ngày 29/04/2021, Công ty cổ phần Mirae đã tổ chức cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên năm 2021 tại Chi nhánh Hưng Yên.

Nội dung Biên Bản và Nghị quyết cuộc họp đã được đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 29/04/2021 tại đường dẫn : <http://miraejsc.com/c13/dai-hoi-co-dong.html>

Nội dung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty , Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm Soát ban hành theo Nghị quyết này cũng đã được đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 29/04/2021 tại đường dẫn <http://miraejsc.com/c51/dieu-le.html>

Công ty xin đính kèm công văn này Biên bản, Nghị quyết cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2021, Điều lệ và các quy chế ban hành.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận :

- Như trên:
- Lưu Mirae.





CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE
Số: 01/2021/BB-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hung Yên, ngày 29 tháng 4 năm 2021

BIÊN BẢN ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 **CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE**

Tên doanh nghiệp : Công Ty Cổ Phần Mirae.

Địa chỉ trụ sở chính : Khu Phố 1B – Phường An Phú – Thành phố Thuận An – Tỉnh Bình Dương .

Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE

Trụ sở chính: KP 1B, phường An Phú, Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

MSDN: 3700393217 do Sở Kế Hoạch Đầu Tư Tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 06/07/2007, thay đổi lần thứ 13 ngày 27/02/2020

Hôm nay, vào lúc 8h30 ngày 29 tháng 4 năm 2021, tại Chi nhánh Công ty cổ phần Mirae - Xã Liêu Xá, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Mirae đã được tiến hành.

I. Thành phần tham dự

1. Các cổ đông , đại diện ủy quyền của các cổ đông Công ty Cổ Phần Mirae .
2. Đại biểu mời tham dự :

Các Ông, Bà là cán bộ đại diện cho các phòng ban, Ban lãnh đạo của Công ty Cổ Phần Mirae về dự đại hội.

II. Bầu Ban kiểm tra tư cách cổ đông và Thông qua báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông

1. Bầu ban kiểm tra tư cách cổ đông, bao gồm:

- Bà Đoàn Thị Hương
- Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân

Đại hội tiến hành biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết

Thành phần Ban kiểm tra tư cách cổ đông và Ban Kiểm phiếu được đại hội thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

2. Thông qua báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

Để tiến hành đại hội theo đúng qui định , Bà Đoàn Thị Hương thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội : Tại thời điểm 8h30 phút ngày 29/04/2021, số lượng cổ đông / đại diện theo ủy quyền tham dự đại hội là **14** cổ đông, nắm giữ **29,524,912** cổ phần, tương ứng với **51.91%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty và đủ điều kiện tiến hành tổ chức Đại hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ hoạt động của Công ty

(Danh sách cổ đông tham dự được đính kèm)

III. Bầu đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu:

1. Đoàn chủ tịch :

- Ông Shin Young Sik – Chủ tịch HĐQT : Chủ tọa
- Ông Choi Young Ho - Thành viên HĐQT – Tổng Giám Đốc: Thành viên
- Ông Kim In Sou – Phó Tổng Giám Đốc : Thành viên

2. Ban thư ký :

- Bà Lê Thị Hiền : Trưởng ban
- Bà Trần Thị Nụ : Thành viên

3. Ban kiểm phiếu :

- Bà Đoàn Thị Hương : Trưởng ban
- Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân : Thành viên

Đại hội tiến hành biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết

Thành phần đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu được Đại hội thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

IV. Thông qua Quy chế làm việc, Quy chế ứng cử, bầu cử và Chương trình đại hội:

Bà Lê Thị Hiền đã đọc tờ trình về Quy chế làm việc và Chương trình đại hội

Đại hội tiến hành biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết và đã thống nhất thông qua tờ trình trên với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Đoàn chủ tịch điều hành đại hội theo chương trình đã được đại hội thông qua bao gồm các nội dung :

- (1). Báo cáo của HĐQT
- (2). Báo cáo của BKS
- (3). Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020 và Báo cáo tiền lương của Ban Tổng Giám Đốc và Kế toán trưởng năm 2020
- (4). Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm 2021
- (5). Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2020, thù lao cho HĐQT & BKS
- (6). Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021
- (7). Thông qua việc Điều chỉnh Điều lệ Công ty
- (8). Thông qua việc Điều chỉnh Quy chế quản trị công ty
- (9). Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
- (10). Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát
- (11). Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại Hội Đồng Cổ Đông

V. Nội dung các báo cáo :

- 1. Tờ trình số 04 : Ông Nguyễn Ngọc Liên – Kế toán trưởng, đại diện Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo của HĐQT về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2020 (chi tiết xem báo cáo kèm theo)**
- 2. Tờ trình số 05: Bà Đoàn Thị Hương, đại diện Ban kiểm soát trình bày về Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra và giám sát hoạt động trong năm 2020 (chi tiết xem báo cáo kèm theo)**

3. Tờ trình số 06: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 và Báo cáo tiền lương của Ban Tổng Giám Đốc năm 2020 :

- Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán Sao Việt: Chi tiết đăng tải tại website của Công ty <http://miraejsc.com/c46/bao-cao-tai-chinh.html>, và trang thông tin điện tử chính thức của Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh theo quy định, với các chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2020
Tổng giá trị tài sản	1,105,292,254,926
Doanh thu thuần	416,927,717,690
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-1,623,689,870
Lợi nhuận khác	3,581,890,641
Lợi nhuận trước thuế	1,958,200,771
Lợi nhuận sau thuế	182,337,999

- Báo cáo tiền lương của Ban giám đốc và kế toán trưởng:

Họ tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Tổng
Shin Young Sik	Miễn nhiệm chức danh Tổng Giám Đốc vào ngày 29/04/2020	1,615,862,465	169,631,235	1,785,493,700
Choi Young Ho	Bỏ nhiệm làm Tổng Giám Đốc từ ngày 29/04/2020	564,120,400	41,544,000	605,664,400
Shin Dong Jin	Phó Tổng Giám Đốc	625,277,978	0	625,277,978
Kim Chul Soo	Phó Tổng Giám Đốc	537,324,944	0	537,324,944
Kim In Sou	Phó Tổng Giám Đốc	510,862,700	54,242,743	565,105,443
Nguyễn Ngọc Liên	Kế toán trưởng	298,199,750	9,950,000	308,149,750
Tổng		4,151,648,237	275,367,978	4,427,016,215

4. Tờ trình số 07: Thông qua việc chọn Công ty kiểm toán cho năm 2021

Ông Nguyễn Ngọc Liên đọc tờ trình với các nội dung sau:

Tiêu chí lựa chọn

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty Niêm yết.
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các Công ty có cổ phiếu niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

Công ty kiểm toán được chọn: **CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN SAO VIỆT**

5. Tờ trình số 08: Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2020, thù lao cho HĐQT & BKS

Ông Nguyễn Ngọc Liên đọc tờ trình với nội dung như sau:

STT	Khoản mục	Năm 2020 (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế	182,337,999
2	Trích quỹ	45,584,500
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi (10% LNST)	18,233,800
	- Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5% LNST)	9,116,900
	- Quỹ đầu tư phát triển (10% LNST)	18,233,800
3	Thù lao, thưởng cho HĐQT, BKS	36,000,000
4	Cổ tức (Không chia cổ tức, giữ lại lợi nhuận để phát triển sản xuất kinh doanh trong tương lai)	0
5	Lợi nhuận giữ lại sau khi phân phối	100,753,499.25

Chi tiết mức thù lao cho HĐQT và BKS như sau:

- Thành viên HĐQT : 3.000.000 VND/tháng/người

Họ tên	Chức vụ	Thù lao	Ghi chú
Shin Young Sik	Chủ tịch HĐQT (miễn nhiệm chức danh TGD từ 29/04/2020)	36,000,000	Hoạch toán vào chi phí kinh doanh
Choi Young Ho	Thành viên HĐQT (kiêm TGD điều hành từ 29/04/2020)	36,000,000	Hoạch toán vào chi phí kinh doanh
Kim Myung Joo	Thành viên HĐQT, độc lập, không điều hành	36,000,000	Trích từ lợi nhuận sau thuế
Tổng		108,000,000	

- Thành viên BKS : 2.000.000 VND/tháng/người

Họ tên	Chức vụ	Thù lao	Ghi chú
Huỳnh Công Khanh	Trưởng BKS	24,000,000	Hoạch toán vào chi phí kinh doanh
Phan Thị Ngọc Bích	Thành viên BKS	24,000,000	Hoạch toán vào chi phí kinh doanh
Nguyễn Hoàng Từ Dung	Thành viên BKS	24,000,000	Hoạch toán vào chi phí kinh doanh
Tổng		72,000,000	

Kế hoạch mức thù lao cho HĐQT và BKS trong năm 2021:

- Thành viên HĐQT : 6.000.000 VND/tháng/người
 - Thành viên BKS : 5.000.000 VND/tháng/người
- Ngoài ra,
- Thành viên Hội đồng quản trị được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại và chi phí hợp lý khác khi thực hiện nhiệm vụ được giao.
 - Kiểm soát viên được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý

6. Tờ trình số 09: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

Ông Nguyễn Ngọc Liên đọc tờ trình với nội dung như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021 (đồng)
Doanh thu bán hàng hóa	493,500,000,000
Bông tằm (padding)	470,000,000,000
Tằm chân gòn (quilting)	23,500,000,000
Lợi nhuận sau thuế	18,488,625,000

7. Tờ trình số 10: Thông qua Điều lệ công ty

Điều lệ này được xây dựng theo Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và quy định khác của pháp luật có liên quan. Điều lệ này thay thế Điều lệ công ty đã được ban hành theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 28/04/2018.

8. Tờ trình số 11: Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty

Quy chế này xây dựng theo mẫu Quy chế nội bộ về quản trị công ty ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và quy định khác của pháp luật có liên quan. Quy chế này thay thế Quy chế Quản trị công ty ban hành theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 27/04/2018.

9. Tờ trình số 12: Thông qua Quy chế hoạt động của Hội Đồng Quản Trị

Quy chế này xây dựng theo mẫu Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, Điều lệ công ty và quy định khác của pháp luật có liên quan

10. Tờ trình số 13: Thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm Soát

Quy chế này xây dựng theo mẫu Quy chế hoạt động của Ban Kiểm Soát tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, Điều lệ công ty và quy định khác của pháp luật có liên quan

VI. Thảo luận:

Các cổ đông tại Đại hội không có ý kiến thảo luận nào

VII. Biểu quyết:

Bà Đoàn Thị Hương – Trưởng ban kiểm phiếu đọc Biên bản kiểm tra phiếu biểu quyết:

- Tổng số phiếu biểu quyết thu về là 14, đại diện cho 29,524,912 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Kết quả kiểm tra phiếu biểu quyết :

Stt	Số trình	Nội dung	Tổng số phiếu biểu quyết	Đồng ý		Không đồng ý		Không có ý kiến		Tổng phiếu hợp lệ	Số CP không hợp lệ	Kết quả biểu quyết
				Số phiếu	Tỷ lệ	Số phiếu	Tỷ lệ	Số phiếu	Tỷ lệ			
					%		%		%			
1	01	Thông qua Ban kiểm tra tư cách cổ đông	29,524,912	29,524,912	100%	-	0%	-	0%	29,524,912	-	Thông qua
2	02	Thông qua DS Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu	29,524,912	29,524,912	100%	-	0%	-	0%	29,524,912	-	Thông qua
3	03	Thông qua Quy chế làm việc, và Nội dung chương trình đại hội	29,524,912	29,524,912	100%	-	0%	-	0%	29,524,912	-	Thông qua
4	04	Thông qua báo cáo của HĐQT	29,524,912	29,524,912	100%	-	0%	-	0%	29,524,912	-	Thông qua
5	05	Thông qua báo cáo của BKS	29,524,912	29,524,912	100%	-	0%	-	0%	29,524,912	-	Thông qua
6	06	Thông qua BCTC kiểm toán năm 2020	29,524,912	29,524,912	100%	-	0%	-	0%	29,524,912	-	Thông qua
7	07	Thông qua việc lựa chọn Công ty Kiểm Toán cho năm 2021	29,524,912	29,524,912	100%	-	0%	-	0%	29,524,912	-	Thông qua
8	08	Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2020 và thù lao HĐQT	29,524,912	29,524,912	100%	-	0%	-	0%	29,524,912	-	Thông qua
9	09	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 2021	29,524,912	29,524,912	100%	-	0%	-	0%	29,524,912	-	Thông qua
10	10	Thông qua việc điều chỉnh Điều lệ công ty	29,524,912	29,524,909	100%	3	0%	-	0%	29,524,912	-	Thông qua
11	11	Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty	29,524,912	29,524,909	100%	3	0%	-	0%	29,524,912	-	Thông qua
12	12	Thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT	29,524,912	29,524,912	100%	-	0%	-	0%	29,524,912	-	Thông qua
13	13	Thông qua Quy chế hoạt động của BKS	29,524,912	29,524,912	100%	-	0%	-	0%	29,524,912	-	Thông qua

VIII. Nội dung thông qua tại Đại hội:

Căn cứ kết quả biểu quyết và kiểm phiếu, Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua các nội dung sau:

- (1). Báo cáo của HĐQT
- (2). Báo cáo của BKS
- (3). Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020
- (4). Báo cáo tiền lương của Ban Tổng Giám Đốc và Kế toán trưởng năm 2020
- (5). Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm 2021
- (6). Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2020, thù lao cho HĐQT & BKS
- (7). Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021
- (8). Thông qua Điều lệ công ty
- (9). Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty
- (10). Thông qua Quy chế hoạt động của Hội Đồng Quản Trị
- (11). Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm Soát

IX. Bế mạc

Bà Lê Thị Hiền thay mặt Ban thư ký đọc Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

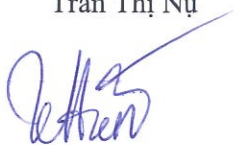
Đại hội đã thống nhất thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ tán thành là 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Đại hội bế mạc vào lúc 10h30 ngày 29/04/2021.

BAN THƯ KÝ



Trần Thị Nụ



Lê Thị Hiền

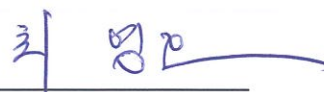


ĐOÀN CHỦ TỊCH

Chủ tọa

SHIN YOUNG SIK

Các thành viên



CHOI YOUNG HO



KIM IN SOU

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Mirae;
- Căn cứ Biên bản họp Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2021 ngày 29/04/2021 của Công ty Cổ phần Mirae.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2020 (đính kèm)

Điều 2. Đại hội cổ đông nhất trí thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2020 (đính kèm)

Điều 3. Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020

Báo cáo tài chính năm 2020 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán Sao Việt đã được đăng tải tại website của Công ty <http://miraejsc.com/c46/bao-cai-tai-chinh.html>, và trang thông tin điện tử chính thức của Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh theo quy định, bao gồm các chỉ tiêu tài chính cơ bản :

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020
1	Tổng tài sản	1,105,292,254,926
2	Vốn chủ sở hữu	599,926,666,102
3	Doanh thu thuần	416,927,717,690
4	Lợi nhuận sau thuế	182,337,999
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3

Điều 4. Thông qua Báo cáo tiền lương của Ban Giám Đốc trong năm 2020:

Họ tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Tổng
Shin Young Sik	Miễn nhiệm chức danh Tổng Giám Đốc vào ngày 29/04/2020	1,615,862,465	169,631,235	1,785,493,700
Choi Young Ho	Bổ nhiệm làm Tổng Giám Đốc từ ngày 29/04/2020	564,120,400	41,544,000	605,664,400
Shin Dong Jin	Phó Tổng Giám Đốc	625,277,978	0	625,277,978
Kim Chul Soo	Phó Tổng Giám Đốc	537,324,944	0	537,324,944
Kim In Sou	Phó Tổng Giám Đốc	510,862,700	54,242,743	565,105,443
Nguyễn Ngọc Liên	Kế toán trưởng	298,199,750	9,950,000	308,149,750
Tổng		4,151,648,237	275,367,978	4,427,016,215

Điều 5. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm 2020 như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn:
 - + Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty Niêm yết.
 - + Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các Công ty có cổ phiếu niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam;
 - + Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
 - + Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
 - + Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.
2. Công ty được chọn: Công ty TNHH Kiểm Toán Sao Việt

Điều 6. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2020, thù lao cho HĐQT & BKS:

1. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2020 và thù lao cho HĐQT và BKS như sau:

STT	Khoản mục	Năm 2020 (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế	182,337,999
2	Trích quỹ	45,584,500
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi (10% LNST)	18,233,800
	- Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5% LNST)	9,116,900
	- Quỹ đầu tư phát triển (10% LNST)	18,233,800
3	Thù lao, thưởng cho HĐQT, BKS	36,000,000
4	Cổ tức (Không chia cổ tức, giữ lại lợi nhuận để phát triển sản xuất kinh doanh trong tương lai)	0
5	Lợi nhuận giữ lại sau khi phân phối	100,753,499.25

Chi tiết mức thù lao cho HĐQT và BKS như sau:

- Thành viên HĐQT : 3.000.000 VND/tháng/người

Họ tên	Chức vụ	Thù lao	Ghi chú
Shin Young Sik	Chủ tịch HĐQT (miễn nhiệm chức danh TGD từ 29/04/2020)	36,000,000	Hoạch toán vào chi phí kinh doanh
Choi Young Ho	Thành viên HĐQT (kiêm TGD điều hành từ 29/04/2020)	36,000,000	Hoạch toán vào chi phí kinh doanh
Kim Myung Joo	Thành viên HĐQT, độc lập, không điều hành	36,000,000	Trích từ lợi nhuận sau thuế
Tổng		108,000,000	

- Thành viên BKS : 2.000.000 VND/tháng/người

Họ tên	Chức vụ	Thù lao	Ghi chú
Huỳnh Công Khanh	Trưởng BKS	24,000,000	Hoạch toán vào chi phí kinh doanh
Phan Thị Ngọc Bích	Thành viên BKS	24,000,000	Hoạch toán vào chi phí kinh doanh
Nguyễn Hoàng Từ Dung	Thành viên BKS	24,000,000	Hoạch toán vào chi phí kinh doanh
Tổng		72,000,000	

2. Kế hoạch mức thù lao cho HĐQT và BKS trong năm 2021:

- Thành viên HĐQT : 6.000.000 VND/tháng/người
- Thành viên BKS : 5.000.000 VND/tháng/người

Ngoài ra,

- Thành viên Hội đồng quản trị được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại và chi phí hợp lý khác khi thực hiện nhiệm vụ được giao.
- Kiểm soát viên được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý

Điều 7. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021 (đồng)
Doanh thu bán hàng hóa	493,500,000,000
Bông tấm (padding)	470,000,000,000
Tấm chân gòn (quilting)	23,500,000,000
Lợi nhuận sau thuế	18,488,625,000

Điều 8. Thông qua việc điều chỉnh Điều lệ Công ty

Thông qua Điều lệ Công ty đính kèm theo nghị quyết này.

Điều lệ này thay thế Điều lệ công ty đã được ban hành theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 28/04/2018

Điều 9. Thông qua việc điều chỉnh Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty đính kèm theo nghị quyết này.

Quy chế này thay thế Quy chế Quản trị công ty ban hành theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 27/04/2018.

Điều 10. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đính kèm theo nghị quyết này.

Điều 11. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

Thông qua quy chế hoạt động của Ban kiểm soát đính kèm theo nghị quyết này.

Điều 12. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 biểu quyết thông qua vào ngày 29/04/2021.

Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc Công ty cổ phần Mirae có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE***(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021)**Kính thưa Đoàn Chủ tịch,**Kính thưa các quý vị đại biểu,**Kính thưa các quý vị cổ đông,*

Căn cứ:

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020
- Điều lệ Công ty cổ phần Mirae;
- Quy chế làm việc của Hội đồng quản trị;
- Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần Mirae.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Mirae xin được báo cáo hoạt động năm 2020 với các nội dung sau.

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2020**1. Đánh giá chung**

Trong năm 2020 doanh thu của công ty đạt 416.93 tỷ đồng, giảm 23.49% so với năm 2019 và giảm 7.18% so với kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế cũng giảm hơn 4 tỷ đồng so với năm 2019. Kết quả này phản ánh rõ rệt những khó khăn của Công ty trong bối cảnh nền kinh tế nói chung và thị trường dệt may nói riêng bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch COVID-19.

2. Các chỉ tiêu cụ thể**2.1. Doanh thu theo các nhóm sản phẩm của Công ty**

Nhóm sản phẩm	Doanh thu (đồng) 2020	Doanh thu (đồng) 2019
Tấm bông (padding)	385,933,947,720	499,474,659,395
Tấm chăn (quilting)	16,906,212,806	32,647,158,806
Chăn, ra, gối ..(bedding)	10,778,629	1,005,820,889
Nệm lò xo (spring mattress)	-	173,718,181
Máy móc thiết bị (machine)	198,431,050	1,866,375,180
Khác (others)	13,878,347,485	9,662,369,396
Tổng cộng	416,927,717,690	544,830,101,847

2.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020

Stt	Khoản mục	Năm 2020	Năm 2019
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	416,927,867,690	544,950,472,12
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	150,000	120,370,27
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	416,927,717,690	544,830,101,84
4	Giá vốn hàng bán	361,016,177,000	470,748,680,7
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	55,911,540,690	74,081,421,1
6	Doanh thu hoạt động tài chính	2,313,271,398	1,645,065,4
7	Chi phí tài chính	19,042,383,731	15,552,491,2
8	Chi phí bán hàng	22,738,493,772	32,622,371,1
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	18,067,624,455	24,871,335,1
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	- 1,623,689,870	2,680,288,9
11	Thu nhập khác	6,114,981,461	7,554,079,0
12	Chi phí khác	2,533,090,820	2,218,378,7
13	Lợi nhuận khác	3,581,890,641	5,335,700,3
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1,958,200,771	8,015,989,2
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	1,775,862,772	3,780,461,8
16	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-	
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	182,337,999	4,235,527,3
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3	

2.3. So sánh kết quả kinh doanh năm 2020 với kế hoạch năm 2020 và thực hiện năm 2019:

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Thực hiện 2020/kế hoạch 2020	Thực hiện 2020/Thực hiện 2019
Doanh thu thuần (tỷ đồng)	544,950,472,124	449,200,000,000	416,927,717,690	-7.18%	-
Vốn điều lệ (tỷ đồng)	568,814,430,000	568,814,430,000	568,814,430,000	0.00%	
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	4,235,527,369	17,288,250,000	182,337,999	-98.95%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần (%)	0.78%	3.85%	0.04%		
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ (%)	0.74%	3.04%	0.03%		

- Trong năm 2020, chỉ tiêu doanh thu thuần đã giảm 127.9 tỷ đồng, tương đương 23.49% so với năm 2019 và chỉ đạt 75.34% kế hoạch. Trong đó, doanh thu mặt hàng chủ lực của Công ty là gòn tằm (Padding) và gòn chần (Quilting) đã giảm mạnh. Padding giảm 113.54 tỷ đồng, tương đương 22.73% so với năm 2019. Quilting cũng giảm 15.74 tỷ đồng, giảm gần một nửa so với năm trước. Đây là các mặt hàng có đến 78% giá trị được xuất khẩu đến các thị trường Châu Âu, Mỹ. Trong bối cảnh tổng cầu dệt may thế giới giảm tới 25% do ảnh hưởng của dịch Covid-19, đơn hàng của các khách hàng truyền thống từ Mỹ và Châu Âu đã giảm đáng kể.

- Doanh thu của nhóm sản phẩm chăn ga gối đệm (bedding , mattress) cũng chỉ còn một ít thu được từ thanh lý, do Công ty đã cơ cấu lại và cắt giảm nhân sự , chi phí đầu tư và thu hẹp sản xuất cho nhóm ngành hàng này.
- Chỉ tiêu giá vốn hàng bán và lợi nhuận gộp của Công ty cũng giảm tương ứng , với mức giảm lần lượt là 23.31% và 24.53%. Các khoản chi phí cũng được cắt giảm nhiều. Trong đó chi phí bán hàng giảm 9.88 tỷ đồng , hơn 30%. Chi phí quản lý doanh nghiệp cũng tiết kiệm được 6.8 tỷ đồng, giảm 27% so với năm trước. Chỉ có chi phí tài chính là tăng 3.48 tỷ đồng, do công ty vay vốn , thuê tài chính để thay thế và đầu tư thêm máy móc thiết bị , khiến chi phí lãi vay tăng.
- Các khoản chi phí tiết kiệm được không đủ bù phần lợi nhuận gộp giảm do doanh thu giảm, nên kết quả từ hoạt động kinh doanh của Công ty bị lỗ 1.62 tỷ đồng. Tuy nhiên, nhờ các khoản thu nhập khác từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định đã qua sử dụng và hỗ trợ chi phí vận chuyển từ khách hàng, Công ty đã thu được 3.58 tỷ đồng. Sau khi bù đắp khoản lỗ từ hoạt động kinh doanh, lợi nhuận kế toán trước thuế của Công ty còn 1.96 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế chỉ còn 182 triệu đồng, chỉ bằng 2.67% kế hoạch . Đây là kết quả kinh doanh thấp nhất trong mười năm gần đây của Công ty.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TY NĂM 2021

1. Thuận lợi và khó khăn trong hoạt động kinh doanh của Doanh nghiệp:

1.1. Khó khăn:

- Theo các dự báo của thế giới, thị trường dệt may phục hồi nhu cầu về mức của năm 2019 sớm nhất là Quý II/2022 và chậm nhất là Quý IV/2023. Chính vì vậy, 2021 vẫn còn là năm thị trường dệt may tiếp tục khó khăn, bất định, phụ thuộc vào tình hình dịch bệnh trên thế giới.
- Nếu kịch bản xấu về tình hình dịch bệnh xảy ra, nhu cầu sản phẩm dệt may chững lại vì dịch COVID-19, khi người tiêu dùng trên thế giới chỉ quan tâm đến đồ dùng thiết yếu và phòng chống dịch bệnh, các đơn hàng từ các thị trường chính của Công ty như Mỹ và EU sẽ giảm đáng kể.
- Trong bối cảnh kinh tế đầy khó khăn, công ty vẫn phải duy trì nguồn nguyên liệu để có thể ứng phó với các tình huống khan hiếm nguồn cung do dịch bệnh, ngược lại, phương thức và thời hạn thanh toán của khách hàng lại kéo dài, tạo áp lực rất lớn cho Công ty việc sử dụng nguồn vốn lưu động và trả chi phí lãi vay ngân hàng.

1.2. Thuận lợi:

- Với kết quả kiểm soát tình hình dịch bệnh vượt trội, hình ảnh và uy tín của Việt Nam đã bước lên một tầm cao mới trên thị trường thế giới, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp Việt Nam thu hút đầu tư và thương mại với các thị trường lớn.

- Các hiệp định thương mại như Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam và Liên minh châu Âu-EU (EVFTA), Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP)... sẽ đem lại nhiều cơ hội cho ngành dệt may.
- Đặc biệt, Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (Hiệp định EVFTA) Hiệp định Bảo hộ Đầu tư giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVIPA) với các cam kết mở cửa thị trường mạnh mẽ, cam kết xóa bỏ thuế nhập khẩu lên tới gần 100% biểu thuế vẫn là những tín hiệu tích cực từ thị trường EU cho ngành dệt may Việt Nam. Ngoài ra, Thị trường EU với những tiêu chuẩn khắt khe, sẽ là một thách thức tiềm năng, thuận lợi cho Công ty Mirae, vốn đã có các chứng chỉ uy tín về tiêu thụ năng lượng xanh, sản xuất xanh như Bluesign System, Global Recycle Standard (Tiêu chuẩn tái chế toàn cầu) ... và kinh nghiệm làm việc với các khách hàng lớn tại các thị trường này.
- Cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung, khi Mỹ áp thuế nhập khẩu đối với các mặt hàng dệt may từ Trung Quốc, nhiều đơn hàng xuất vào Mỹ đã rời Trung Quốc chuyển qua Việt Nam, tạo cơ hội tốt cho các DN Việt Nam gia tăng thị phần xuất khẩu sang Mỹ.
- Với vị thế là một trong những công ty cung cấp tấm gòn nguyên liệu cho ngành dệt may lớn nhất hiện nay, có quan hệ hợp tác lâu dài với các nhà cung cấp, công ty có thể chủ động nguồn nguyên vật liệu với mức giá cạnh tranh, góp phần giảm chi phí giá thành, tăng hiệu quả sản xuất.
- Ngoài ra, với sự hỗ trợ của Công ty Mirae Fiber Tech, cổ đông sáng lập của Công ty, tại Hàn Quốc, hoạt động marketing của Mirae đang phát huy hiệu quả tốt trong việc tìm kiếm khách hàng mới.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021 (đồng)
Doanh thu bán hàng hóa	493,500,000,000
Bồi g tám (padding)	470,000,000,000
Tấm chần gòn (quilting)	23,500,000,000
Lợi nhuận sau thuế	18,488,625,000

3. Một số giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2021

3.1. Sản xuất kinh doanh:

- Lập kế hoạch ứng phó trong tình hình dịch bệnh kéo dài, bao gồm nghiên cứu phát triển thị trường trong nước, phát triển các sản phẩm mới trong phạm vi ngành hàng của Công ty, bao gồm cả các ứng dụng mới cho sản phẩm của Công ty để có thể đáp ứng các nhu cầu liên quan đến phòng tránh dịch bệnh.
- Vốn tập trung nguồn lực để phát huy năng lực cạnh tranh của ngành hàng chủ lực Padding và Quilting.

- Xác định lấy chất lượng sản phẩm làm lợi thế cạnh tranh hàng đầu để chiếm lĩnh thị trường ngách khó, Công ty sẽ tối ưu hóa quy trình sản xuất, kiểm soát chất lượng tại các nhà xưởng để đảm bảo ổn định chất lượng sản phẩm .
 - Nỗ lực hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm, môi trường, an toàn lao động và trách nhiệm xã hội. Nghiên cứu phát triển các sản phẩm sử dụng năng lượng xanh hướng đến mục tiêu phát triển bền vững. Đây sẽ là một trong những lợi thế cạnh tranh của Công ty để sẵn sàng đáp ứng các yêu cầu khắt khe của các khách hàng đến từ các thị trường lớn như Mỹ và Châu Âu
 - Đẩy mạnh công tác marketing để tìm kiếm các khách hàng mới. Đặc biệt phối hợp với Công ty Mirae Fiber Tech tham gia các hội chợ triển lãm may mặc quốc tế, quảng bá hình ảnh Công ty và thương hiệu bông tằm cao cấp của Công ty là UNIFIL và PUFFIAN đến các khách hàng tiềm năng.
- Công ty đã cắt giảm các nhóm hàng chần, ra, gồi, đệm ở nhà máy Bình Dương. Khu vực sản xuất của nhóm hàng này đã được tận dụng để lắp đặt thêm 3 dây chuyền sản xuất Padding và mở rộng hệ thống kho nguyên liệu, thành phẩm, sẵn sàng cho kế hoạch tăng trưởng của ngành hàng chủ lực padding và quilting.
 - Quản lý và tiết kiệm chi phí ngày một hiệu quả hơn: rà soát lại và xây dựng các định mức chi phí hợp lý, thường xuyên phân tích các biến động chi phí để có thể điều chỉnh kịp thời, khuyến khích toàn thể nhân viên ý thức và thực hiện tiết kiệm trong mọi hoạt động của Công ty.

3.2. Công tác quản lý nguồn nhân lực:

- Thông qua việc xây dựng hệ thống quản lý chất lượng, môi trường, an toàn lao động theo tiêu chuẩn của tổ chức Bluesign System và Global Recycle Standard, môi trường làm việc của Công ty sẽ được cải thiện đáng kể, người lao động sẽ phát huy được tối đa năng suất lao động, đóng góp vào hiệu quả sản xuất chung của Công ty
- Chú trọng đào tạo, phát triển chất lượng nguồn nhân lực, đảm bảo chương trình phúc lợi tạo động lực gắn kết lâu dài cho người lao động và giúp Công ty sẵn sàng đáp ứng các yêu cầu phát triển mở rộng hoạt động.

3.3. Các dự án đầu tư

Trước tình hình diễn biến phức tạp của nền kinh tế, hiện tại Công ty chưa có kế hoạch đầu tư, vẫn duy trì việc cải tiến, nâng cấp các dây chuyền sản xuất. Tập trung nguồn lực giúp đảm bảo đời sống cho người lao động và duy trì hoạt động sản xuất của Công ty.

III. TỔNG KẾT CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị công ty đã tổ chức các cuộc họp để đưa ra các nội dung chính bao gồm:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	0/2020/NQ-HĐQT	25/02/2020	Thông qua việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	100%
02	02/2020/NQ-HĐQT	26/03/2020	Thông qua việc thuê tài chính tại VietinBank Leasing – CN TP.HCM	100%
03	03/2020/NQ-HĐQT	13/04/2020	Thông qua tài liệu cho cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên Năm 2020 và Báo Cáo Thường Niên năm 2019	100%
04	04/2020/NQ-HĐQT	29/04/2020	Miễn nhiệm chức danh Tổng Giám Đốc của ông Shin Young Sik và bầu Tổng Giám Đốc thay thế	100%
05	05/2020/NQ-HĐQT	10/09/2020	Thông qua hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Phương Đông	
06	06/2020/NQ-HĐQT	11/09/2020	Thông qua phương án vay vốn tại Ngân hàng Agribank CN KCN Sóng Thần	100%
07	07/2020/NQ-HĐQT	17/11/2020	Xử lý công nợ phải thu khó đòi	100%
08	08/2020/NQ-HĐQT	20/11/2020	Xử lý dự phòng đầu tư tại Hafı và Elisa	100%

IV. THÙ LAO CỦA HĐQT VÀ BKS NĂM 2020

Theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được nhận mức thù lao chi tiết như sau:

- Chủ tịch và thành viên của HĐQT: 3.000.000 VNĐ/người/tháng.

Họ tên	Chức vụ	Thù lao (đồng)
Shin Young Sik	Chủ tịch HĐQT (miễn nhiệm chức danh TGD từ 29/04/2020)	36,000,000
Choi Young Ho	Thành viên HĐQT (kiêm TGD điều hành từ 29/04/2020)	36,000,000
Kim Myung Joo	Thành viên HĐQT, độc lập, không điều hành	36,000,000
Tổng		108,000,000

- Trưởng ban và thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 VNĐ/người/tháng.

Họ tên	Chức vụ	Thù lao (đồng)
Huỳnh Công Khanh	Trưởng BKS	24,000,000
Phan Thị Ngọc Bích	Thành viên BKS	24,000,000
Nguyễn Hoàng Từ Dung	Thành viên BKS	24,000,000
Tổng		72,000,000

V. BÁO CÁO GIAO DỊCH VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

1. Giao dịch giữa Công ty với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan:

Stt	Thành viên HĐQT	Mối quan hệ liên quan với công ty	Thời điểm giao dịch với công ty	Nội dung, số lượng, Tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Mirae Fiber Tech	Cổ đông lớn, Ông Shin Young Sik - Chủ Tịch HĐQT của CTCP Mirae cũng là chủ tịch của Công ty Mirae Fiber Tech	Giá trị các giao dịch trong năm 2020	: - Bán hàng: 15.972.440.430 đồng - Mua hàng: 34.349.487.293 đồng	Giao dịch với Công Mirae Fiber Tech là giao dịch mua bán hàng hóa phát sinh thường xuyên, tuân thủ các khoản quy định tại Chế độ kế toán nội bộ và Nghị quyết số 05/2013/NQ-HĐQT ngày 16/06/2013, cho đến 09/09/2013, cho đến nay không có văn bản khác thay
2	Ông Choi Young Ho	Thành viên HĐQT, kiêm Tổng Giám Đốc	Giá trị các giao dịch trong năm 2020	- Cho Công ty mượn tiền: 4.237.332.000 đồng - Công ty hoàn trả tiền mượn: 4.058.947.810 đồng	Giao dịch giữa Công ông Choi Young Ho không phát sinh tiền lãi bất cứ lợi ích gì

2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất :

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Thời điểm giao dịch với công ty	Nội dung, số lượng, Tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Mirae Fiber Tech	Cổ đông lớn, Ông Shin Young Sik - Chủ Tịch HĐQT của CTCP Mirae cũng là chủ tịch của Công ty Mirae Fiber Tech	Giá trị các giao dịch trong năm 2020	: - Bán hàng: 15.972.440.430 đồng - Mua hàng: 34.349.487.293 đồng	Giao dịch với Công ty Mirae Fiber Tech là các giao dịch mua bán hàng hóa phát sinh thường xuyên, tuân thủ các điều khoản quy định tại Quyết định số 08/2008/QĐ-HĐQT ngày 16/06/2008 và Nghị quyết số 05/2013/NQ-HĐQT ngày 09/09/2013, cho đến khi có văn bản khác thay thế

VI. BÁO CÁO GIÁM SÁT BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- Tổng giám đốc Công ty, được bổ nhiệm vào tháng 4 năm 2020, đã chấp hành tốt pháp luật, điều lệ hoạt động, q uản trị và triển khai thực hiện đúng định hướng, nhanh chóng, linh hoạt và hiệu quả các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị
- Tổng giám đốc công ty đã báo cáo một cách trung thực, chính xác và kịp thời mọi mặt hoạt động của Công ty đến Hội đồng quản trị.
- Các Phó Tổng Giám Đốc phụ trách từng lĩnh vực chuyên môn, đã hỗ trợ Tổng Giám Đốc trong công việc quản lý hàng ngày, triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị


SHIN YOUNG SIK

Số: 01/2021 /BC-BKS

Bình Dương, ngày 07 tháng 04 năm 2021

BÁO CÁO
CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021)

Kính thưa Đoàn Chủ tịch,

Kính thưa các quý vị đại biểu,

Kính thưa các quý vị cổ đông,

Căn cứ:

- Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Điều lệ Công ty cổ phần MIRAE;
- Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần MIRAE.

Thực thi trách nhiệm và quyền hạn của mình theo chức năng và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty, trong năm 2020, Ban kiểm soát báo cáo hoạt động gồm những nội dung sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020:

- Hoạt động của Ban Kiểm Soát năm 2020 được tiến hành theo qui định của pháp luật và điều lệ công ty, cụ thể:
- Tham gia ý kiến với HĐQT trong các vấn đề: tổng kết và xác lập kế hoạch, chỉ định công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Công ty theo quy định của pháp luật; bàn bạc thực hiện chủ trương mở rộng qui mô kinh doanh.
- Kiểm tra các báo cáo tài chính giữa niên độ và cả năm. Kiểm soát báo cáo tài chính hàng quý nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp chặt chẽ với Công ty kiểm toán vào giữa kì và cuối kì để xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính; giám sát ban lãnh đạo trong việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra.
- Xem xét tính hợp lý của các qui định và qui trình luân chuyển chứng từ kế toán.
- Giám sát việc chấp hành nghĩa vụ của Công ty theo quy định của pháp luật (bao gồm: nghĩa vụ thuế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các nghĩa vụ tài chính khác).
- Trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, Ban kiểm soát được HĐQT, Ban giám đốc tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ

II. CÁC CUỘC HỌP VÀ CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã có những cuộc họp trước khi Đại hội đồng cổ đông họp thường niên để thống nhất Báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông, các ý kiến đề xuất với Hội đồng quản trị và

vấn đề lựa chọn công ty kiểm toán do Hội đồng quản trị lựa chọn. Ban kiểm soát cũng đã có những cuộc họp hàng quý để tổng kết công việc, trao đổi thường xuyên nội bộ cũng như với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc nhằm mục đích đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.

III. VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CỦA HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY:

1. Công tác giám sát, điều hành và hoạt động của HĐQT:

Ban kiểm soát đánh giá cao hoạt động của HĐQT trong công tác giám sát các mặt hoạt động của Công ty, giám sát công tác điều hành của Ban Giám đốc. HĐQT đã thực hiện phê chuẩn các vấn đề liên quan đến cơ cấu chức năng bộ máy; bổ nhiệm, điều chuyển và sắp xếp cán bộ; về kế hoạch ngân sách đầu tư; về đầu tư trang thiết bị chuyên sản xuất; về chế độ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS và Ban điều hành Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty đã tiến hành điều hành các cuộc họp định kỳ, đột xuất theo quy định để triển khai công tác giám sát và định hướng hoạt động kinh doanh của công ty.

2. Về hoạt động của Ban điều hành Công ty

2.1. Về triển khai hoạt động kinh doanh:

Ban kiểm soát đánh giá cao nỗ lực của Ban Giám đốc trong việc điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty trong một năm nhiều khó khăn vừa qua. Ban Giám đốc đã có những biện pháp kịp thời, linh hoạt, giúp Công ty xoay sở nguồn vốn lưu động, đảm bảo tình hình tài chính cho các mặt hoạt động. Công ty đã duy trì được các đồng cung cấp gọn cho các khách hàng lớn từ thị trường Mỹ và Châu Âu, đáp ứng được các yêu cầu về lượng sản phẩm, vượt qua các cuộc đánh giá và nhận được cam kết hợp tác lâu dài của khách hàng.

2.2. Về chấp hành chế độ chính sách Nhà nước và Quyết định của HĐQT:

Ban điều hành đã thực hiện nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp Luật Nhà Nước, Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, thực hiện cam kết giữa HĐQT và Ban Giám đốc. Trong thời gian hoạt động vừa qua Ban kiểm soát chưa phát hiện thấy điều gì bất thường trong công tác quản lý điều hành của Ban Giám đốc và các chức danh quản lý trong Công ty.

2.3. Về công tác kế toán:

Việc tính toán, ghi chép, các số liệu trong báo cáo phản ánh trung thực đúng chế độ, nguyên tắc trong kế toán, ghi chép, luân chuyển, sử dụng, lưu trữ bảo quản chứng từ, đảm bảo tính hợp pháp, hợp lý, hợp lệ.

Nhìn chung các số liệu trên báo cáo Tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình Tài chính tính đến thời điểm 31/12/2020 của Công ty, đồng thời phù hợp với các chuẩn mực Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

2.4. Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động.

Các chế độ, quyền lợi của CBCNV - LĐ được thực hiện theo đúng Luật lao động, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, việc chi trả lương hàng tháng được kịp thời đầy đủ đúng quy định, thu nhập bình quân người lao động đạt 10,388,935 đồng/người/tháng. Việc thực hiện ký kết hợp đồng giữa người sử dụng lao động và người lao động được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước, Luật lao động như đã đăng ký BHXH BHYT đầy đủ cho người lao động, tiền BHXH, BHYT đã nộp kịp thời đúng quy định của BHXH.

Các tổ chức chính trị Xã hội như bộ máy hoạt động Công đoàn đã được thực hiện và quan tâm tạo điều kiện về thời gian, kinh phí để hoạt động theo đúng quy định của Nhà nước, Luật doanh nghiệp, Các chế độ thi đua khen thưởng luôn được duy trì.

IV. TÓM TẮT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY NĂM 2020:

Đến hết năm 2020, Ban kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty. Tất cả các hoạt động này đều tuân thủ Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty.

Ban kiểm soát đồng ý với ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính của Công ty được lập cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2020.

Tóm tắt tình hình tài chính của Công ty tính đến thời điểm ngày 31/12/2020 như sau:

1. Kết quả kinh doanh năm 2020:

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020		Thực hiện 2020 so với 2019
		Kế hoạch	Thực hiện	
Vốn điều lệ (đồng)	568,814,430,000	568,814,430,000	568,814,430,000	0.00%
Doanh thu thuần (đồng)	544,830,101,847	449,200,000,000	416,927,717,690	-23.48%
Lợi nhuận sau thuế (đồng)	4,235,527,369	17,288,250,000	182,337,999	-95.70%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0.78%	3.85%	0.04%	
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ vốn điều lệ	0.74%	3.04%	0.03%	
Lợi tức trên mỗi cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	74.46	303.93	61	

2. Tóm tắt tình hình tài chính của Công ty vào thời điểm 31 tháng 12 năm 2020:

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2019	Tăng/giảm	
	(đã kiểm toán)	(đã kiểm toán)	Số tiền	%
Tài sản ngắn hạn	775,129,304,985	626,757,472,693	148,371,832,292	23.67%
Tiền và các khoản tương đương tiền	39,599,258,599	16,324,681,777	23,274,576,822	142.57%
Các khoản phải thu ngắn hạn	150,307,231,559	145,043,802,280	5,263,429,279	3.63%
Hàng tồn kho	574,970,758,354	455,200,415,821	119,770,342,533	26.31%
Các tài sản ngắn hạn khác	10,252,056,473	10,188,572,815	63,483,658	0.62%
Tài sản dài hạn	330,162,949,941	368,431,997,080	-38,269,047,139	-10.39%
Các khoản phải thu dài hạn	122,000,000	622,282,000	-500,282,000	0.00%
Tài sản cố định	305,515,143,215	345,922,298,221	-40,407,155,006	-11.68%
Tài sản dở dang dài hạn	14,072,423,912	10,738,770,407	3,333,653,505	31.04%
Các tài sản dài hạn khác	10,453,382,814	11,148,646,452	-695,263,638	-6.24%
TỔNG TÀI SẢN	1,105,292,254,926	995,189,469,773	110,102,785,153	11.06%

Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2019	Tăng/giảm	
	(đã kiểm toán)	(đã kiểm toán)	Số tiền	%
Các khoản nợ ngắn hạn	497,073,588,824	385,004,104,339	112,069,484,485	29.11%
Phải trả người bán	43,274,475,873	44,420,774,176	-1,146,298,303	-2.58%
Người mua trả tiền trước	2,051,770,604	2,811,652,838	-759,882,234	-27.03%
Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	1,936,664,095	2,329,614,124	-392,950,029	-16.87%
Phải trả người lao động	2,770,620,108	3,415,400,231	-644,780,123	-18.88%
Chi phí phải trả	974,222,341	2,828,083,443	-1,853,861,102	-65.55%
Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	234,325,528,241	116,293,348,753	118,032,179,488	101.50%
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	204,163,271,108	205,748,547,057	-1,585,275,949	-0.77%
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	7,577,036,454	7,156,683,717	420,352,737	5.87%
Các khoản nợ dài hạn	8,292,000,000	9,752,000,000	-1,460,000,000	-14.97%
Vay và nợ dài hạn	8,292,000,000	9,752,000,000	-1,460,000,000	-14.97%
Vốn chủ sở hữu	599,926,666,102	600,433,365,434	-506,699,332	-0.08%
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	568,814,430,000	568,814,430,000	0	0.00%
Thặng dư vốn cổ phần	0	0	0	0.00%
Cổ phiếu quỹ	-35,432,213	-35,432,213	0	0.00%
Quỹ đầu tư phát triển	14,446,987,453	14,023,434,716	423,552,737	3.02%
Các quỹ thuộc VCSH	6,853,063,807	6,641,287,439	211,776,368	3.19%
Lợi nhuận chưa phân phối	9,847,617,055	10,989,645,492	-1,142,028,437	-10.39%
TỔNG NGUỒN VỐN	1,105,292,254,926	995,189,469,773	110,102,785,153	11.06%

- Tổng tài sản năm 2020 tăng 11.06% so với năm 2019. Trong đó tài sản ngắn hạn tăng 23.67% trong khi tài sản dài hạn giảm 10.39%.
- Các khoản phải thu ngắn hạn tăng nhẹ ở mức 3.63%. Khoản mục hàng tồn kho của Công ty tăng 26.31%, trong đó chủ yếu là do dự trữ nguyên vật liệu tăng gần 120 tỷ đồng. Tài sản dài hạn giảm do khoản mục tài sản cố định giảm 40.41 tỷ đồng tương đương 11.68% do các khoản trích khấu hao tài sản cố định.
- Các khoản nợ ngắn hạn tăng 29.11% chủ yếu là do các khoản vay ngắn hạn để bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể là dự trữ nguyên vật liệu, tăng 118 tỷ đồng.

3. Cơ cấu sở hữu vốn tại 29/05/2021 của doanh nghiệp:

Đối tượng	Trong nước		Nước ngoài		Tổng cộng	
	Cá nhân	Tổ chức	Cá nhân	Tổ chức	Số lượng	Tỷ lệ
I. Cổ đông đặc biệt	-	-	14,576,970	12,826,008	27,402,978	48.18%
1. Hội đồng quản trị	-	-	14,123,680	12,826,008	26,949,688	47.38%
+ Shin Young Sik - Chủ tịch			13,648,154		13,648,154	23.99%
+ Đại diện sở hữu cho Mirae Fiber Tech				12,826,008	12,826,008	22.55%
+ Choi Young Ho			347,890		347,890	0.61%
+ Kim Myung Joo			127,636		127,636	0.22%
2. Ban giám đốc (Choi Young Ho là thành viên HĐQT kiêm TGĐ)	-	-	453,290	0	453,290	0.80%
+ Choi Young Ho			347,890		347,890	0.61%
+ Kim In Sou			81,662		81,662	0.14%
+ Shin Dong Jin			0		0	0.00%
+ Kim Chul Soo			23,738		23,738	0.04%
3. Ban kiểm soát	-	-	0	-	0	0.00%
4. Giám đốc tài chính : không có	-	-	0	-	0	0.00%
5. Kế toán trưởng	-	-	0	-	0	0.00%
6. Người được ủy quyền CBTT	-	-	0	-	0	0.00%
7. Người phụ trách quản trị công ty	-	-	0	-	0	0.00%
II. Cổ phiếu quỹ	-	3,636			3,636	0.01%
III. Công đoàn công ty	-	-	0	-	-	-
IV. Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi	-	-	-	-	-	-
V. Cổ đông khác	21,202,242	3,315	2,270,972	5,998,300	29,474,829	51.82%
TỔNG CỘNG (*)	21,202,242	6,951	16,847,942	18,824,308	56,881,443	100.00%

4. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa công ty với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao:

Stt	Thành viên HĐQT	Mối quan hệ liên quan với công ty	Thời điểm giao dịch với công ty	Nội dung, số lượng, Tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Mirae Fiber Tech	Cổ đông lớn, Ông Shin Young Sik - Chủ tịch HĐQT của CTCP Mirae cũng là chủ tịch của Công ty Mirae Fiber Tech	Giá trị các giao dịch trong năm 2020	: - Bán hàng: 15.972.440.430 đồng - Mua hàng: 34.349.487.293 đồng	Giao dịch với Công ty Mirae Fiber Tech là các giao dịch mua bán hàng hóa phát sinh thường xuyên, tuân thủ các điều khoản quy định tại Quyết định số 08/2008/QĐ-HĐQT ngày 16/06/2008 và Nghị quyết số 05/2013/NQ-HĐQT ngày 09/09/2013, cho đến khi có văn bản khác thay thế
2	Ông Choi Young Ho	Thành viên HĐQT, kiêm Tổng Giám Đốc	Giá trị các giao dịch trong năm 2020	- Cho Công ty mượn tạm: 4.237.332.000 đồng - Công ty hoàn trả tiền mượn: 4.058.947.810 đồng	Giao dịch giữa Công ty và ông Choi Young Ho không phát sinh tiền lãi và bất cứ lợi ích gì

V. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG

BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban Giám đốc điều hành trong các hoạt động kinh doanh và quản trị của Công ty. Thông qua việc tham gia vào các cuộc họp của HĐQT và Ban giám đốc điều hành, BKS đã kịp thời nắm bắt các thông tin cũng như đóng góp ý kiến để đảm bảo các quyết định đưa ra tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ hoạt động của Công ty.

HDQT và BGD cũng sẵn sàng cung cấp thông tin theo yêu cầu của BKS, đảm bảo mọi quy trình quản trị Công ty minh bạch, rõ ràng.

VI. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG THỜI GIAN TỚI:

Ban quản lý và điều hành Công ty cần tiếp tục hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ bằng việc quy chuẩn các quy trình, quy chế quản trị đồng thời tăng cường việc kiểm tra giám sát thường xuyên việc thực thi trên các mặt hoạt động của công ty.

VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021:

1. Nhiệm vụ chung:

Ban kiểm soát Công ty thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Trong năm 2021 Ban kiểm soát sẽ tiến hành kiểm soát định kỳ hàng quý, thời gian cụ thể sẽ được thông báo tới Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các phòng ban chức năng chuẩn bị hồ sơ, tài liệu trước ít nhất là (05) tuần. Ngoài ra nếu có dấu hiệu vi phạm chế độ và điều lệ Công ty Ban kiểm soát sẽ tiến hành làm việc kịp thời và có thông báo với HDQT và báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

2. Nhiệm vụ cụ thể:

- Thẩm định báo cáo tài chính, tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh hàng quý.
- Xem xét tính hợp lý của các văn bản quản lý nội bộ của Công ty đã ban hành.
- Báo cáo quá trình quản lý Công ty của HDQT và điều hành của Giám đốc.
- Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên đề ra.
- Xem xét việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế, việc triển khai các dự án đầu tư, quy chế trả lương và các quy chế quy định khác theo đúng quy định của Nhà nước và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát trình trước Đại hội đồng cổ đông năm 2020.

Trân trọng kính chào.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**
TRƯỞNG BAN

HUYNH CÔNG KHANH